

TÒA ÁN NHÂN DÂN

KHU VỰC 1 - HUẾ

Bản án số: **146/2026/HS-ST**

Ngày: 16/6/2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HUẾ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- **Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:** Ông Lê Vũ Tiến.

- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Nguyễn Quang Đức và ông Hồ Quốc Huy.

- **Thư ký ghi biên bản phiên Tòa:** Ông Trương Công Bình - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Huế.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Huế tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Thành Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Huế (Địa chỉ: Số F N, phường T, thành phố H) đã xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 90/2026/TLST-HS, ngày 03 tháng 4 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2026/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 28/7/2002 tại thành phố H; căn cước số 046202009786; nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn S, xã P, thành phố H; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Công nhân may; con ông Nguyễn Quang T1, sinh năm 1974 và bà Dương Thị H, sinh năm 1971; vợ, con: chưa có; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/11/2025 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Đào Thị N, sinh năm 1988. Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường M, thành phố H. Có đơn xin vắng mặt.

Người đại diện theo pháp luật của bị hại: Ông Đào Hữu T2, sinh năm 1955. Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường M, thành phố H. Có đơn xin vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Hồ Thanh L, sinh năm 1993. Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường P, thành phố H. Có đơn xin vắng mặt.

2. Ông Đỗ Minh Q, sinh năm 1968. Địa chỉ: Tổ dân phố V, phường T, thành phố H. Vắng mặt.

3. Ông Trần Nguyên T3, sinh năm 1979. Địa chỉ: A T, phường T, thành phố H. Có đơn xin vắng mặt.

Người làm chứng: Bà Phan Thị N1, sinh năm 1981. Địa chỉ: Số D C,

phường P, thành phố H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ, ngày 14/11/2025, Nguyễn Văn T, điều khiển xe mô tô BKS: 75C1-048.75(xe của T) đi đường tỉnh lộ 10 hướng từ xã P đến đường P, khi đến đoạn đường rẽ vào tượng Mẹ Q thuộc tổ dân phố P, phường M, thành phố H thì T gặp chị Đào Thị N, sinh năm 1988, thường trú tại tổ dân phố A, phường M, thành phố H; đang ngồi trên xe lăn ba bánh (chị N có giấy xác nhận mức độ khuyết tật nặng) bán vé số trên đường nên T nảy sinh ý định cướp giật tập vé số của chị N. Để thăm dò, T mua của chị N 02 tờ vé số của tỉnh Ninh Thuận với giá 20.000 đồng rồi đi đến một quán cà phê gần đó ngồi chơi.

Khoảng 30 phút sau, T điều khiển xe mô tô quay lại vị trí trên gặp chị N, T ngồi trên xe mô tô đang nổ máy, hỏi chị N mua thêm vé số, khi chị N đưa tập vé số ra thì T đã nhanh chóng dùng tay phải giật lấy tập vé số (gồm 112 tờ vé số kiến thiết ngày 14/11/2025, trong đó có 98 tờ vé số tỉnh Ninh Thuận; 14 tờ vé số tỉnh Gia Lai) trên tay chị N rồi điều khiển bỏ chạy về hướng ngã tư nhà hàng D. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô về tại một quán cà phê ở xã P, thành phố H, ngồi chờ để dò kết quả xổ số nhưng cả 112 tờ vé số đều không trúng thưởng. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô đi đến đường T (đoạn gần cầu P, xã P), thuộc phường H, thành phố H, ném tập vé số trên vào một cây bên đường rồi về nhà.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu đỏ đen, Biển số: 75C1- 048.75, số máy 5C64807002, số khung: RLCS5C640CY807001, tình trạng đã qua sử dụng;

- 01 (một) cái áo khoác màu đỏ;

- 01 (một) cái quần tây màu đen;

- 01 (một) cái mũ bảo hiểm màu xám nhạt;

- 112 (Một trăm mười hai) tờ vé số kiến thiết ngày 14/11/2025, trong đó có: 89 (tám mươi chín) tờ vé số tỉnh Ninh Thuận; 23 (hai mươi ba) tờ vé số tỉnh Gia Lai.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 274 ngày 17/12/2025 của phòng K Công an thành phố H, kết luận: 112 (Một trăm mười hai) tờ vé số kiến thiết ngày 14/11/2025 (trong đó có: 89 tờ vé số tỉnh Ninh Thuận; 23 tờ vé số tỉnh Gia Lai) có giá trị 1.120.000 đồng.

Tại Công văn số 538 ngày 27/11/2025 của Công ty TNHH một thành viên X và Công văn số 693 ngày 25/11/2025 của Công ty TNHH Xổ số kiến thiết tỉnh G xác định: “Kết quả thông báo nhận thưởng vé số ngày 14/11/2025 của

công ty TNHH một thành viên X và công ty TNHH Xổ số kiến thiết tỉnh G không có tên khách hàng Nguyễn Văn T nào đến đăng ký nhận thưởng”.

Tại bản Cáo trạng số 12B/CT-VKSKV1 ngày 31 tháng 3 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Huế đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Cướp giật tài sản” quy định tại điểm d, g khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Huế giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm d, g khoản 2 Điều 171; điểm b, v, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 03 năm 3 tháng đến 03 năm 9 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 18/11/2025.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Văn T đã tác động gia đình bồi thường số tiền 1.100.000 đồng cho bị hại Đào Thị N, bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu đỏ đen, Biển số: 75C1- 048.75, số máy 5C64807002, số khung: RLCS5C640CY807001, tình trạng đã qua sử dụng đứng tên Hồ Thanh L, nhưng anh L đã chuyển nhượng lại chiếc xe nêu trên. Hiện bị cáo đã nhận chuyển nhượng lại chiếc xe nêu trên nhưng chưa thực hiện thủ tục sang tên chủ sở hữu. Tuy nhiên bị cáo đã sử dụng phương tiện vào mục đích phạm tội, xét thấy tài sản còn giá trị nên đề nghị sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với các vật chứng: 01 (một) cái áo khoác màu đỏ, 01 (một) cái quần tây màu đen; 01 (một) cái mũ bảo hiểm màu xám nhạt và 112 (Một trăm mười hai) tờ vé số kiến thiết ngày 14/11/2025, trong đó có: 89 (tám mươi chín) tờ vé số tỉnh Ninh Thuận; 23 (hai mươi ba) tờ vé số tỉnh Gia Lai. Xét thấy các vật chứng nêu trên không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tình tiết như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 12 giờ, ngày 14 tháng 11 năm 2025, tại tổ dân phố P, phường M, thành phố H; Nguyễn Văn T đã có hành vi điều khiển xe mô tô là dùng thủ đoạn nguy hiểm, cướp giật tài sản là 112 tờ vé số của chị Đào Thị N (là người khuyết tật nặng, không có khả năng tự vệ), trị giá 1.120.000 đồng (Một triệu một trăm hai mươi nghìn đồng).

Với hành vi nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Huế truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Cướp giật tài sản” quy định tại điểm d, g khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhận thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm, đã xâm phạm đến tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người đã thành niên, khỏe mạnh, có đầy đủ năng lực thực hiện hành vi dân sự nhưng vì lười biếng, không chăm chỉ làm ăn mà thực hiện hành vi cướp giật tài sản đối với người bị khuyết tật. Vì vậy cần có mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn T có nhân thân tốt.
- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào;
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Văn T đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 1.120.000 đồng và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự thì bị cáo được đơn vị quân đội, chính quyền địa phương khen thưởng bằng hình thức khen thưởng là tặng Giấy khen và Danh hiệu. Tại khoản 20 Điều 2 Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐTP ngày 30/9/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về Hướng dẫn áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 và Điều 52 của Bộ luật Hình sự thì các trường hợp khen thưởng nêu trên không thuộc trường hợp để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, bị cáo không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà thay vào đó bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về hình phạt: Sau khi xem xét nhân thân, tính chất mức độ hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo cải tạo, tu dưỡng bản thân, trở thành người có ích cho xã hội.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận số tiền 1.120.000 đồng, không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu đỏ đen, Biển số: 75C1- 048.75, số máy 5C64807002, số khung: RLCS5C640CY807001, tình trạng đã qua sử dụng, là tài sản của anh Hồ Thanh L. Tuy nhiên anh L đã chuyển nhượng cho người khác nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển tên người sở hữu. Hiện bị cáo đã nhận chuyển nhượng xe mô tô nêu trên. Xét thấy bị cáo sử dụng xe mô tô nêu trên vào mục đích phạm tội và còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với các vật chứng: 01 (một) cái áo khoác màu đỏ, 01 (một) cái quần tây màu đen; 01 (một) cái mũ bảo hiểm màu xám nhạt là trang phục lúc Nguyễn Văn T thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 112 (Một trăm mười hai) tờ vé số kiến thiết ngày 14/11/2025, trong đó có: 89 (tám mươi chín) tờ vé số tỉnh Ninh Thuận; 23 (hai mươi ba) tờ vé số tỉnh Gia Lai. Xét thấy, các tờ vé số không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

[2]. Về hình phạt:

Áp dụng điểm d, g khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 18/11/2025.

[3]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, tuyên:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu đỏ đen, Biển số: 75C1- 048.75, số máy 5C64807002, số khung: RLCS5C640CY807001, tình trạng đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cái áo khoác màu đỏ, 01 (một) cái quần tây màu đen; 01 (một) cái mũ bảo hiểm màu xám nhạt; 112 (Một trăm mười hai) tờ

vé số kiến thiết ngày 14/11/2025, trong đó có: 89 (tám mươi chín) tờ vé số tỉnh Ninh Thuận; 23 (hai mươi ba) tờ vé số tỉnh Gia Lai.

(Tình trạng vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố H và Phòng thi hành dân sự Khu vực 1 - Huế ngày 24/4/2026).

[4]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, nộp, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- VKSND Khu vực 1-Huế
- Phòng PV06 CA TP.Huế;
- CQĐT CA TP.Huế;
- CQ THAHS CA TP.Huế;
- Phòng THADS Khu vực 1-Huế;
- TTG CA thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Vũ Tiến